

Số: 117/2025/QĐCNTTLH

Hải Phòng, ngày 17 tháng 11 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;
Căn cứ các điều 55, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;
Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận về nuôi con chung của chị Bùi Thị L và anh Lê Văn T.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 21 tháng 10 năm 2025 về việc yêu cầu ly hôn của chị Bùi Thị L.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 30 tháng 10 năm 2025, về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Chị Bùi Thị L, sinh năm 1987; nơi cư trú: Tổ dân phố E, phường V, quận Đ (nay là Tổ dân phố E, phường N), thành phố Hải Phòng.

Anh Lê Văn T, sinh năm 1983; nơi cư trú: Tổ dân phố E, phường V, quận Đ (nay là Tổ dân phố E, phường N), thành phố Hải Phòng.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án (ngày 30 tháng 10 năm 2025) và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi nhận trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 30 tháng 10 năm 2025 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 30 tháng 10 năm 2025, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Bùi Thị L và anh Lê Văn T thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Bùi Thị L và anh Lê Văn T, có 02 con chung là Lê Hoài T1, sinh ngày 11 tháng 9 năm 2008 và Lê Quốc H, sinh ngày 29 tháng 8 năm 2011. Khi ly hôn, chị L và anh T thống nhất giao con chung Lê Hoài T1 và Lê Quốc H cho

anh Trung trực T2 nuôi dưỡng cho đến khi các con đủ 18 tuổi, về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung, chị L và anh T tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết; hoặc cho đến khi có sự thay đổi khác về người trực tiếp nuôi con, về cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Chị Bùi Thị L và anh Lê Văn T không yêu cầu giải quyết.
- Về các vấn đề khác: Không.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

3. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hòa giải;
- TAND TP Hải Phòng;
- VKSND khu vực 6 - Hải Phòng;
- Thi hành án dân sự TP. Hải Phòng;
- UBND phường Nam Đồ Sơn;
- (GCNKH số 05/2008, ngày 31-3-2008);
- Lưu: Hồ sơ vụ việc, TA.

THẨM PHÁN

Bùi Xuân Vinh